TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 347/2023/HSPT
Ngày: 28 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long

Các thẩm phán: Ông Đặng Kim Nhân

Ông Trần Quốc Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo: Tíc Sỷ Hả Păn N và Kẹo Lạ Khon Vin Khăm Pá S về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy",* do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 28-2-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Tíc Sỷ Hả Păn N**;** sinh ngày 29 tháng 6 năm 1996, tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Nơi cư trú: Bản P, huyện T, tỉnh Viêng Chăn, Cộng hòa dân chủ nhân dân L3; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Lào L; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Lào; con ông Mun Sỷ Hả Păn N1 (chết) và bà Đ; vợ: Ly Chăn Đa L (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ, sau chuyển tạm giam từ ngày 21/11/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt

2. Kẹo L4**;** sinh ngày 05 tháng 8 năm 1970, tại Cộng hòa dân chủ nhân dân L3; nơi cư trú: Bản P, huyện T, tỉnh Viêng Chăn, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Lào L; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Lào; con ông Vin Khăm Pá S (chết) và bà Bun Khăm Bá S1 (chết); vợ X và 03 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị

tạm giữ, sau chuyển tạm giam từ ngày 21/11/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Tíc Sỷ Hả Păn N2*:* Ông Nguyễn Thanh T - Luật sư Công ty TNHH MTV Đ1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: số nhà A, đường X, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Kẹo Lạ Khon Vin K *P:* Ông Dương Mênh M - Luật sư Văn phòng L5, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Số A đường Đ, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người phiên dịch cho các bị cáo* Tíc S2 Hả Păn N *và* Kẹo Lạ Khon V *Khăm P:* Bà Nguyễn Thị Xuân L1, Văn phòng D, địa chỉ: A Ông Í, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19/11/2021, Tíc Sỷ Hả Păn N2 *(sau đây gọi tắt là* N2*)* và Kẹo Lạ Khon V Khăm Pá S *(sau đây gọi tắt là* S*)* được một người đàn ông tên là L2 (quốc tịch Lào) hẹn đi vận chuyển ma túy. Lệ hứa sẽ trả công cho mỗi người 3.500.000 kíp Lào thì N2 và S đồng ý. Sau đó, L2 cùng N2 và S gặp nhau rồi sử dụng xe ô tô (không nhớ biển kiểm soát) của S xuất phát từ tỉnh Viêng Chăn đi về thị xã T, tỉnh Khăm Muộn. Đến khoảng 17 giờ ngày 19/11/2021, cả 03 người đến thị xã T rồi đón thêm một người đàn ông tên V1, sau đó bốn người thuê nhà nghỉ ngủ lại tại thị xã T. Đến 13 giờ ngày 20/11/2021, N2, S, L2 và V1 tiếp tục đi từ thị xã T, tỉnh Khăm Muộn về thị trấn L, tỉnh Khăm Muộn rồi thuê phòng nghỉ lại. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/11/2021, L2 lái xe ô tô chở N2 và V1 về lại thị xã T gặp một người đàn ông tên N3, quốc tịch Lào nhận 02 ba lô và 01 bao lác bên trong chứa ma túy. Khi nhận được ma túy, L2, N2 và V1 bỏ ma túy lên xe rồi chở về nhà nghỉ đã thuê tại thị trấn L; L2 và N2 về phòng nghỉ còn V1 đem ma túy đưa đi cất giấu. Đến khoảng 04 giờ ngày 21/11/2021, N2, S, L2 và V1 đi xe ô tô (không nhớ biển kiểm soát) đến gần khu vực cửa khẩu của Lào rồi bỏ xe lại đi bộ vào rừng, đến địa điểm cất giấu ma túy từ trước, lấy ma túy rồi vận chuyển qua biên giới Việt Nam để giao cho người mua. Khi đến khu vực khe suối Cha L, cách cột mốc 527 theo hướng đông bắc về phía Việt Nam khoảng 500m, thuộc địa phận xã D, huyện M, tỉnh Q thì N2 và S bị lực lượng Biên phòng của Việt Nam phát hiện bắt giữ cùng 02 ba lô và 01 bao lác bên trong cất giấu tổng cộng 304.000 viên hồng phiến; các đối tượng L2 và V1 lợi dụng địa hình rừng núi hiểm trở đã chạy trốn (BL 16 -19, 108 - 171).

Tại giám định số: 1298/GĐ-PC09 ngày 24/11/2021 của Phòng K2 Công an tỉnh Q kết luận: 300.960 *(ba trăm nghìn chín trăm sáu mươi)* viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY" là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 27.700,55 gam *(hai mươi*

bảy nghìn bảy trăm phẩy năm mươi lăm gam) và 3.*040 (ba nghìn không trăm bốn mươi)* viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY" không phải là chất ma túy, có khối lượng 274,95 gam (BL 25 - 29).

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Luật phòng chống ma túy năm 2000 nghiêm cấm hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ các vật chứng, hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình để giải quyết theo vụ án gồm:

- 04 (bốn) hộp giấy bìa catton, trên có ghi "Vụ số 1298/GĐ-PC09", trong đó: 01 (một) hộp "Mẫu ký hiệu A1A và A1B"; 01 (một) hộp "Mẫu ký hiệu A2A và A2B"; 01 (một) hộp "Mẫu ký hiệu A3A và A3B";

- 01 (một) hộp ký hiệu "A4", bên trong chứa toàn bộ vỏ bao gói đựng ma túy đã thu giữ, có các chữ ký của những người tham gia niêm phong vào các mép giáp lai, đóng dấu của Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế C, được niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng K2 Công an tỉnh Q, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

- 01 (một) ba lô màu xanh; 01 (một) ba lô màu nâu; 01 (một) bao lác.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 và Điều 5; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 và khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tíc S2 Hả Păn N và Kẹo Lạ Khon Vin Khăm Pá S phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma tuý*".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tíc S2 Hả Păn Nha tử hình; tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Kẹo Lạ Khon Vin K P tử hình; tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[3] Kháng cáo:

Ngày 06-3-2023 bị cáo Tíc S2 Hả Păn N và bị cáo Kẹo Lạ Khon V Khăm P cùng có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ghi lý do kháng cáo là hình phạt quá nặng.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Tíc Sỷ H giữ nguyên kháng cáo, trình bày lý do kháng cáo là bị cáo chỉ là người đi theo, khi bị bắt không trực tiếp mang vác ma túy; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ ly hôn, con thì còn nhỏ dại nên làm thuê để nuôi sống gia đình.

Bị cáo Kẹo Lạ Khon V Khăm P giữ nguyên kháng cáo, trình bày lý do kháng cáo là bị cáo chỉ là người đi theo các đối tượng L2 và V1, khi bị bắt không phải là người mang vác ma túy, không biết số lượng ma túy bao nhiêu; gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên đi làm thuê để kiếm sống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Tíc S2 Hả Păn N và bị cáo Kẹo Lạ Khon Vin Khăm Pá S3.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: các Cơ quan tiến hành tố tụng tỉnh Quảng Bình đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đối với nơi cư trú của bị cáo Kẹo Lạ K1 Vin Khăm P, thì bị cáo khai nơi sinh và cư trú tại Bản C, huyện T, tỉnh Viêng Chăn; đồng thời theo Lý lịch bị can (*bl 174*) thì gia đình của bị cáo đều đang cư trú tại bản C, huyện T. Theo Văn bản trả lời của Bộ A Lào ngày 20-9-2022 thì xác định bị cáo S3 có nơi cư trú là bản Phôn Hè, huyện T, tỉnh Viêng Chăn.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 19/11/2021, N và S3 được một người đàn ông tên là L2 hứa sẽ trả công cho mỗi người 3.500.000 kíp Lào để vận chuyển ma túy thì cả hai bị cáo đồng ý. Sau đó N, S3 đi cùng L2 và một đối tượng khác tên V1 sử dụng xe ô tô (không nhớ biển kiểm soát) đến gặp một người đàn ông tên N3 để nhận 02 ba lô và 01 bao lác (bao tải), bên trong chứa ma túy và đem đi cất giấu tại khu rừng thuộc cửa khẩu của Lào. Đến khoảng 04 giờ ngày 21/11/2021, cả bốn người đi bộ vào rừng và lấy toàn bộ số ma túy đã cất giấu rồi vận chuyển qua biên giới Việt Nam. Khi đến khu vực khe suối Cha L, cách cột mốc biên giới 527 khoảng 500m về phía Việt Nam, thuộc địa bàn xã

D, huyện M, tỉnh Quảng Bình thì N và S3 bị lực lượng Biên phòng của Việt Nam phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ tang vật gồm 02 ba lô và 01 bao lác, bên trong chứa tổng cộng 304.000 viên hồng phiến, còn đối tượng L2 và V1 lợi dụng địa hình rừng núi hiểm trở đã chạy trốn.

Theo Kết luận giám định số: 1298/GĐ-PC09 ngày 24/11/2021 của Phòng K2 Công an tỉnh Q thì trong tổng số 304.000 viên ma túy tổng hợp hồng phiến đã thu giữ, có 300.960 *(ba trăm nghìn chín trăm sáu mươi)* viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY" là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 27.700,55 gam *(hai mươi bảy nghìn bảy trăm phẩy năm mươi lăm gam)*; còn lại 3.*040 (ba nghìn không trăm bốn mươi)* viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY" không phải là chất ma túy, tổng khối lượng 274,95 gam *(hai trăm bảy mươi tư phẩy chín lăm gam)*.

Với hành vi vận chuyển khối lượng chất ma túy 27.700,55 gam, loại Methamphetamine như nêu trên, các bị cáo N và S3 đã phạm vào tội *"Vận chuyển trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều là người trưởng thành và nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật của cả hai nước Việt Nam và Lào, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Cả hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình giải quyết vụ án, hai bị cáo luôn có thái độ thành khẩn trong khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội đã thực hiện; vì vậy, các bị cáo N và S3 đều được Bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xem xét về hình phạt: Hành vi vận chuyển ma túy của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, bởi ma túy vừa gây hậu quả nguy hại cho sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, vừa là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Số lượng ma túy các bị cáo vận chuyển là quá lớn, nếu vận chuyển thành công sẽ gây hậu quả đặc biệt lớn cho xã hội. Do đó, Bản án sơ thẩm đã áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhất đối với các bị cáo là phù hợp với khối lượng ma túy mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, bảo đảm đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết, sự kiện làm thay đổi nội dung của vụ án, không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo; Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm đối với cả 02 bị cáo T1 Sỷ Hả Păn N và Kẹo Lạ Khon Vin Khăm Pá S3.

[5] Các quyết định khác còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo T1 Sỷ Hả Păn N và Kẹo Lạ Khon Vin Khăm P; giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 28 - 02 - 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 và Điều 5, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo T1 Sỷ Hả Păn N: Tử hình về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma tuý"*.

- Xử phạt bị cáo Kẹo Lạ Khon Vin K P: Tử hình về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma tuý"*.

3. Căn cứ khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo T1 Sỷ Hả Păn N và Kẹo Lạ Khon V Khăm P để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo T1 Sỷ Hả Păn N, Kẹo Lạ Khon V Khăm P được gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (ngày 28-8-2023).

4. Về án phí: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, án phí, lệ phí Tòa án: buộc các bị cáo T1 Sỷ Hả Păn N và Kẹo Lạ Khon Vin Khăm P, mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao (Vụ 1);
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CA tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long